

**CÔNG TY CỔ PHẦN
THIẾT BỊ ĐIỆN CẨM PHẢ**

Số: 549/2017/NQ-ĐHCCĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Ninh, ngày 12 tháng 04 năm 2017

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

AN DÂN ĐẾN

Ngày: 14-04-2017

8492

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017
CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ ĐIỆN CẨM PHẢ**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/6/2006; Luật Chứng khoán sửa đổi số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Thiết bị điện Cẩm Phả;
- Căn cứ Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 ngày 12/04/2017.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017

1.1-Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016:

a, Kết quả kinh doanh:

- Tổng doanh thu: 368,775 tỷ/300,296 tỷ đạt 122,8% kế hoạch năm. So với cùng kỳ năm 2015: 368,775 tỷ/ 238,390 tỷ tăng 154,7%.

Trong đó: + Doanh thu ngoài TKV; 340,069 tỷ bằng 92,2%.

+ Doanh thu trong TKV: 28,706 tỷ bằng 7,8%.

- Lợi nhuận đạt: 6,85/7,5 tỷ đạt 91,34% kế hoạch.

- Chi trả cổ tức: 7% năm (theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên ngày 02/4/2016).

- Lao động bình quân/ năm: 356 người/400 người bằng 89%.

- Dự kiến thu nhập bình quân: 7.500.000 đồng/người/tháng.

- Thực hiện tốt công tác quản trị chi phí bảo toàn vốn và các khoản giao nộp Nhà nước và cấp trên theo quy định.

- Chăm lo ổn định đời sống, tinh thần, vật chất cho người lao động

b, Các chỉ tiêu hiện vật:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH 2016	TH 2016	TH cùng kỳ	Tỷ lệ %
1	2	3	4	5	6	7= 5/4
I	Các chỉ tiêu chủ yếu					
1	Sửa chữa thiết bị điện					
	Sửa chữa động cơ các loại	Cái	416	298	399	72,0

	Sửa chữa biến thế dầu + khô	Cái	15	15	18	100,0
	Sửa chữa biến thế phòng nổ	Cái	10	10	12	100,0
2	Chế tạo thiết bị					
	Biến thế dầu các loại dưới 110kV	Cái	25	12	13	48,0
	Biến thế dầu điện áp 110kV	Cái	18	25	14	139,0
	Trạm biến áp di động phòng nổ	Trạm	38	01	13	3,0
	Trạm trọn bộ kiểu kios	Trạm	05	01	1	20,0
	Attomat phòng nổ, khởi động từ	Cái	380	8	200	2,0
	Biến thế khoan, chiếu sáng phòng nổ	Cái	60	4	40	7,0
	Máy hàn kiểu kín, hờ	Cái	13	06	7	46,0
	Tủ điện cao, hạ thế, đo đếm ĐN	Cái	20	06	0	30,0
	Tủ biến tần, tủ khởi động mềm p/nổ	Cái	22	6	15	27,0
	Cầu dao, cầu chì các loại	Bộ	10	0	28	0
	Quạt gió lò + giảm thanh PN	Cái	60	02	26	3,0
3	Chế tạo phụ tùng					
	Chổi than điện	Viên	20.000	14.026	21.278	70,0
	Joong + đệm múp nối các loại	Cái	27.500	2.007	58.639	7,0
	Cao su vớ cáp	Kg	2.500	1.810	3.345	72,0
4	Xây lắp công trình điện	Tr.đ	4.000	163	3.446	4,0
5	Thí nghiệm hiệu chỉnh điện	Tr.đ	2.500	2.613	2.773	104,5

1.2- Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2017	Ghi chú
I	Các chỉ tiêu chủ yếu			
1	Sửa chữa thiết bị điện			
	Sửa chữa động cơ các loại	Cái	403	
	Sửa chữa biến thế dầu + khô	Cái	14	
	Sửa chữa biến thế phòng nổ	Cái	10	
2	Chế tạo thiết bị			
	Biến thế các loại dưới 110kV	Cái	12	
	Biến thế dầu điện áp 110kV	Cái	36	
	Trạm biến áp di động phòng nổ	Trạm	12	
	Trạm trọn bộ kiểu kios	Trạm	06	
	Áp tô mát phòng nổ	Cái	110	
	Khởi động từ phòng nổ	Cái	160	
	Biến thế chiếu sáng phòng nổ	Cái	20	
	Biến thế khoan phòng nổ	Cái	20	

	Máy hàn kiểu kín, hồ	Cái	10	
	Tủ điện cao, hạ thế, đo đếm điện năng	Cái	10	
	Tủ biến tần phòng nổ	Cái	12	
	Tủ khởi động mềm phòng nổ	Cái	08	
	Cầu dao, cầu chì các loại	Bộ	10	
	Quạt gió lò phòng nổ + giảm thanh	Cái	40	
3	Chế tạo phụ tùng:			
	Chổi than điện	Viên	1.000	
	Joong + đệm múp nổi các loại	Cái	400.000	
	Cao su vá cáp	Kg	2.700	
4	Xây lắp công trình điện	Tr.đ	1.500	
5	Thí nghiệm hiệu chỉnh điện	Tr.đ	2.500	
II	Tổng doanh thu	Tr.đ	456.609	
	- Bán trong TKV	Tr.đ	33.500	
	- Bán ngoài TKV	Tr.đ	423.109	
III	Lợi nhuận	Tr.đ	9.700	
IV	Lao động			
	- Lao động bình quân trong danh sách	Người	379	
	- Tổng quỹ lương	1.000 đ	37.360.000	
	- Thu nhập bình quân người/tháng	1.000 đ	8.214	
V	Chi cổ tức	%	Từ 7% trở lên	

ĐHĐCĐ ủy quyền và giao cho Chủ tịch HĐQT Công ty chỉ đạo tiến hành các thủ tục, thực hiện việc đầu tư máy móc, thiết bị và đầu tư xây dựng nhà xưởng phù hợp với từng giai đoạn theo quy định của pháp luật, điều lệ công ty và các quy chế đầu tư thiết bị, quy chế xây dựng của công ty đồng thời cần đổi các nguồn vốn đầu tư (vốn tự có, vốn chào bán cổ phiếu, vốn vay) để đầu tư đảm bảo lợi ích của công ty và cổ đông.

Các hạng mục đầu tư 2017 – 2018 như sau:

TT	Tên chỉ tiêu	Số lượng	Giá trị (Triệu VND)
1	Xây dựng nhà xưởng, diện tích: 6.060m ² . Việc đầu tư xây dựng nhà xưởng được HĐQT Công ty lập F/S Dự án đầu tư và phê duyệt.	01	60.000
2	Mua sắm, lắp đặt cầu trục: -2 cái x 140T -1 cái x 100T -2 cái x 30T -1 cái x 50T -1 cái x 15T	07/5 loại	30.000

3	Mua xe đệm khí vận chuyển	01	3.500
4	Mua máy quán dây trục đứng: 20 - 25T	02	9.000
5	Mua máy quán dây trục ngang: 10 - 25T	05	8.000
6	Mua máy lọc dầu 6000 l/h	02	5.000
7	Mua máy hút chân không	01	2.000
8	Mua lò sấy	02	15.000
9	Mua hệ thống thiết bị thí nghiệm	01	70.000
10	Lắp đặt hệ thống xử lý không khí	01	15.000
11	Lắp đặt hệ thống khí nén và nước	01	10.000
12	Mua dây truyền cắt tôn tự động	01	40.000
13	Mua chuyển giao công nghệ chế tạo máy biến áp 220KV	01	24.500
	Cộng:		292.000

3. Nguồn vốn dự kiến:

TT	Nguồn vốn	Thành tiền (Triệu VND)
1	Vốn tự có	31.070,9
2	Vốn khoa học kỹ thuật	60.000
3	Vốn phát hành cổ phiếu năm 2017 (nâng vốn điều lệ VEE từ 51 tỷ VND lên 102 tỷ VND)	51.929,1
4	Vốn vay tín dụng	150.000
	Cộng	292.000,0

Tỷ lệ tán thành 4.616.184 cổ phần, bằng 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết

Điều 2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2016

Tỷ lệ tán thành 4.616.184 cổ phần, bằng 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết

Điều 3. Thông qua Báo cáo hoạt động Ban Kiểm soát năm 2016.

Tỷ lệ tán thành 4.616.184 cổ phần, bằng 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết

Điều 4. Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH PKF Việt Nam.

Tỷ lệ tán thành 4.616.184 cổ phần, bằng 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết

Điều 5: Thông qua Phương án phân chia lợi nhuận, trích lập các quỹ và cổ tức năm 2016

TT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ	Số tiền (đồng)	Ghi chú
1	Tổng lợi nhuận trước thuế		6.850.537.170	
2	Thuế TNDN		1.548.635.591	

3	Lợi nhuận sau thuế		5.301.901.579	
4	Chia cổ tức bằng tiền	7%	3.565.037.000	
5	Lợi nhuận còn lại (3- 4)		1.736.864.579	
5.1	Trích bổ sung quỹ ĐTPTSX	30%	521.059.374	
6	Lợi nhuận sau khi trích quỹ ĐTPTSX (5-5.1)		1.215.805.205	
6.1	Trích quỹ khen thưởng	30%	364.741.562	
6.2	Trích quỹ phúc lợi	70%	851.063.643	

- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền và giao cho HĐQT công ty thực hiện việc chi trả cổ tức năm 2016 cho cổ đông theo quy định của pháp luật và điều lệ công ty.

Tỷ lệ tán thành 4.616.184 cổ phần, bằng 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết

Điều 6: Thông qua Báo cáo chi trả thù lao của thành viên HĐQT, Ban kiểm soát năm 2016 và Kế hoạch chi trả thù lao của thành viên HĐQT, Ban kiểm soát năm 2017.

a, Chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2016:

Thành viên	Nội dung	Số tiền (đồng)
Chủ tịch HĐQT	26.000.000 đồng x 20% x 12 tháng x 1 người	62.400.000
Thành viên HĐQT	23.000.000 đồng x 20% x 12 tháng x 4 người	220.800.000
Trưởng BKS	23.000.000 đồng x 20% x 12 tháng x 1 người	27.600.000
<i>Từ tháng 07/2016 đến 12/2016 trả lương chuyên trách Trưởng Ban Kiểm soát</i>		
Thành viên BKS	21.000.000 đồng x 10 % x 12 tháng x 2 người	50.400.000
Tổng cộng		361.200.000

b, Phương án chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2017:

Thành viên	Nội dung	Số tiền (đồng)
Chủ tịch HĐQT	26.000.000 đồng x 20% x 12 tháng x 1 người	62.400.000
Thành viên HĐQT	23.000.000 đồng x 20% x 12 tháng x 4 người	220.800.000
Trưởng BKS	23.000.000 đồng x 20% x 12 tháng x 1 người	55.200.000
Thành viên BKS	21.000.000 đồng x 10 % x 12 tháng x 2 người	50.400.000
Tổng cộng		388.800.000

Hạch toán: Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát hạch toán vào giá thành hoặc chi phí kinh doanh của Công ty, không hạch toán vào quỹ tiền lương của Công ty.

Tỷ lệ tán thành 4.616.184 cổ phần, bằng 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết

Điều 7: Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán BCTC năm 2017

- Trên cơ sở đánh giá năng lực kiểm toán và các tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán như tờ trình, ĐHCĐ thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán BDO là đơn vị thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017 và soát xét các báo cáo tài chính quý (nếu cần thiết theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước).

Trong trường hợp không thống nhất được với Công ty TNHH kiểm toán BDO về tiến độ và mức phí kiểm toán, kính trình ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT lựa chọn trong số công ty kiểm toán còn lại trong Danh sách Công ty kiểm toán độc lập được chấp thuận của UBCKNN để tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017 và soát xét các báo cáo tài chính quý (nếu cần thiết theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước).

Tỷ lệ tán thành 4.616.184 cổ phần, bằng 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết

Điều 8: Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ hoạt động của Công ty

- ĐHĐCĐ thống nhất thông qua các nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty, nội dung sửa đổi bổ sung Điều lệ theo Tờ trình số 626/2017/TTr-ĐHĐCĐ ngày 30/03/2017, giao cho chủ tịch HĐQT công ty ký ban hành Điều lệ.

Tỷ lệ tán thành 4.616.184 cổ phần, bằng 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết

Điều 9: Thông qua kết quả bầu HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2017 – 2022.

Thông qua cơ cấu số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2017-2022: 5 thành viên; số lượng thành viên BKS nhiệm kỳ 2017-2022: 3 thành viên; Danh sách ứng viên bầu vào HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2017-2022; Quy chế bầu cử.

Tỷ lệ tán thành 4.616.184 cổ phần, bằng 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết

1. Thông qua kết quả bầu cử HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2017-2022:

*Hội đồng quản trị:

STT	Họ tên
1	Ông Nguyễn Thành Biên
2	Ông Nguyễn Trọng Hùng
3	Bà Nguyễn Thị Nhung
4	Ông Nguyễn Sơn Tùng
5	Ông Vương Hải Sơn

*Ban kiểm soát:

STT	Họ tên
1	Bà Đoàn Thị Hằng
2	Ông Phạm Xuân Phong
3	Bà Đinh Thị Thúy Thanh

Điều 10: Thông qua nội dung ủy quyền của ĐHĐCĐ.

- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT quyết định một số vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông như sau:

- Quyết định cơ cấu tổ chức và quy chế hoạt động của công ty, biên chế nhân sự, quỹ lương, thưởng của Công ty năm 2017.

- Lựa chọn đối tác và quyết định hình thức hợp tác, liên doanh, liên kết; Quyết định phương án xây dựng cơ sở vật chất và trang bị kỹ thuật; định hướng phát triển Công ty trong năm 2017.

- Quyết định đầu tư góp vốn; Quyết định việc huy động vốn phục vụ hoạt động kinh doanh của Công ty.

Tỷ lệ tán thành 4.616.184 cổ phần, bằng 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết

Điều 11: Điều khoản thi hành

- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 của Công ty Cổ phần Thiết bị điện Cẩm Phả có hiệu lực kể từ ngày 12/04/2017.

- Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị, căn cứ tình hình thực tế, đề ra các mục tiêu biện pháp để tổ chức thực hiện các nội dung được Đại hội nhất trí thông qua trên cơ sở đảm bảo lợi ích cao nhất cho Công ty, các cổ đông và phù hợp với Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty và quy định của pháp luật.

- Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 thông qua toàn văn tại cuộc họp Đại hội cổ đông với tỷ lệ đồng ý đạt 100% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội./.

Nơi nhận:

- UBCKNN, SGDCK HN;
- TV HĐQT, BGD, BKS;
- Website công ty, CBTT;
- Lưu HC.TCLĐ

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH ĐẠI HỘI
CHỦ TỌA**



NGUYỄN THÀNH BIÊN

**CÔNG TY CỔ PHẦN
THIẾT BỊ ĐIỆN CẨM PHẢ**

Số: 648/2017/BB-ĐHĐCĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Ninh, ngày 12 tháng 04 năm 2017

**BIÊN BẢN
HỌP ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017
CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ ĐIỆN CẨM PHẢ**

Hôm nay, vào lúc 8^h30 ngày 12 tháng 04 năm 2017 tại Hội trường Công ty, địa chỉ số 822 Trần Phú, Cẩm Phả, Quảng Ninh, Công ty Cổ phần Thiết bị điện Cẩm Phả đã tiến hành tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2017, cụ thể như sau:

I. PHẦN THỨ NHẤT - KHAI MẠC ĐẠI HỘI

1. Thành phần tham dự Đại hội

- Ông Nguyễn Thành Biên - Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty.
- Các Thành viên HĐQT;
- Các Thành viên Ban Kiểm soát;
- Cổ đông Công ty.

2. Tính hợp pháp, hợp lệ của Đại hội

- Ông Phạm Văn Phụng, Trưởng Ban thẩm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông đủ điều kiện tham dự Đại hội cổ đông như sau:
 - Cổ đông sở hữu và đại diện ủy quyền tham dự đại hội 28 người. Sở hữu và đại diện sở hữu số cổ phần 4.616.184 cổ phần.
 - Tỷ lệ 90,63%.
 - Người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội đã hoàn thành thủ tục tham dự Đại hội theo quy định của quy chế Đại hội. Cổ đông và người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tại Đại hội đều đủ điều kiện tham dự Đại hội.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014; Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thiết bị điện Cẩm Phả hiện hành, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty đã có đủ điều kiện tiến hành một cách hợp pháp, hợp lệ.

3. Thông qua danh sách Đoàn chủ tịch, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu

* Ông Nguyễn Văn Dũng giới thiệu chủ tọa Đại hội là Ông Nguyễn Thành Biên, chủ tịch HĐQT công ty; mời chủ tọa Đại hội lên điều hành Đại hội.

Ông Nguyễn Thành Biên – chủ tọa Đại hội đề cử danh sách Đoàn chủ tịch.

1. Ông Nguyễn Thành Biên - Chủ tịch HĐQT - Chủ tọa Đại hội
 2. Ông Nguyễn Trọng Hùng - Ủy viên HĐQT
 3. Ông Nguyễn Sơn Tùng - Ủy viên HĐQT
 4. Ông Nguyễn Văn Giang - Ủy quyền của bà Nguyễn Thị Nhung - Ủy viên HĐQT .
- Các Cổ đông nhất trí: 4.616.184 cổ phần đạt 100 % thông qua danh đoàn chủ tịch ĐHĐCĐ thường niên năm 2017.

*Ông Nguyễn Thành Biên - Đề cử danh sách Ban thư ký và Ban kiểm phiếu.

Ban Thư ký Đại hội:



1. Ông Bùi Mạnh Đông - Quản đốc phân xưởng - Trưởng ban thư ký
2. Bà Phan Thị Thanh Xuân - TP. Đầu tư

Ban kiểm phiếu:

1. Ông Nguyễn Văn Dũng - TP. Hành chính - Quản trị - Trưởng ban
 2. Ông Lê Văn Bảy - TP. Công nghệ - Thành viên
 3. Ông Phạm Tiến Dũng - Quản đốc PXưởng - Thành viên
- Kết quả biểu quyết: 4.616.184 cổ phần đạt 100 % cổ đông tham dự Đại hội nhất trí

thông qua.

3. Thông qua Chương trình Đại hội và Quy chế làm việc của Đại hội

Ông Nguyễn Văn Dũng –Trưởng phòng HC-QT ủy viên Ban tổ chức thông qua Chương trình đại hội và Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty Cổ phần Thiết bị điện Cẩm Phả do Ban tổ chức soạn thảo.

- Hình thức biểu quyết: bằng giơ thẻ biểu quyết tại Đại hội

- Kết quả biểu quyết: 4.616.184 cổ phần đạt 100 % cổ đông tham dự Đại hội nhất trí thông qua.

II. PHẦN THỨ HAI - CÁC NỘI DUNG ĐƯỢC TRÌNH BÀY TẠI ĐẠI HỘI

Đến thời điểm 10h30', ngày 12/04/2017, Ban kiểm tra tư cách cổ đông đã cập nhật thêm thông tin mới về các cổ đông đến dự Đại hội. Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả thẩm tra cổ đông cập nhật như sau: Tổng số cổ đông tham dự họp (trực tiếp hoặc thông qua ủy quyền) là 28 cổ đông, đại diện cho 4.616.184 cổ phần, tương đương với 90,63% tổng cổ phần số phiếu biểu quyết của Công ty.

1. Đại hội đồng cổ đông nghe các nội dung sau:

Ông Vương Hải Sơn – Giám đốc công ty:

- Trình bày trước Đại hội báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2017.

2. Bà Nguyễn Thị Lại – Phó Trưởng phòng Tài chính - Kế toán Công ty:

- Báo cáo tài chính năm 2016 được kiểm toán bởi Công ty TNHH PKF Việt Nam;

- Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm 2016;

Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán BCTC năm 2017.

- Báo cáo chi trả thù lao của thành viên HĐQT, Ban kiểm soát năm 2016; Kế hoạch chi trả thù lao của thành viên HĐQT, Ban kiểm soát năm 2017.

3. Ông Nguyễn Thành Biên – Chủ tịch HĐQT:

- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2016.

- Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;

- Tờ trình Phương án chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ công ty;

4. Bà Đoàn Thị Hằng – Trưởng Ban kiểm soát:

Thông qua Báo cáo hoạt động của BKS năm 2016.

5. Công tác bầu cử Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2017-2022

* Ông Nguyễn Thành Biên – chủ tịch HĐQT đã thông qua Đại hội Tờ trình bầu cử Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2017-2022 với nội dung sau:

- Số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2017-2022: 5 thành viên

- Số lượng thành viên BKS nhiệm kỳ 2017-2022: 3 thành viên

- Thời gian của nhiệm kỳ: 05 năm, từ 2017-2022
- Danh sách ứng viên bầu HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2017-2022 như sau:

Danh sách ứng viên bầu HĐQT:

1. Ông Nguyễn Thành Biên
2. Ông Nguyễn Trọng Hùng
3. Bà Nguyễn Thị Nhung
4. Ông Nguyễn Sơn Tùng
5. Ông Vương Hải Sơn

Danh sách ứng viên bầu BKS:

1. Bà Đoàn Thị Hằng
2. Ông Phạm Xuân Phong
3. Bà Đinh Thị Thúy Thanh

Đại hội đã biểu quyết thông qua cơ cấu số lượng thành viên HĐQT, BKS và danh sách ứng viên bầu HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2017-2022 với tỷ lệ biểu quyết đồng ý đạt 100%.

Ông Nguyễn Văn Dũng – Trưởng Ban kiểm phiếu đã trình bày trước Đại hội Quy chế bầu cử.

Đại hội đã biểu quyết thông qua Quy chế bầu cử với tỷ lệ biểu quyết đồng ý đạt 100%.

Ban kiểm phiếu đã hướng dẫn cổ đông thực hiện quyền bầu cử. Đại hội đã tiến hành thủ tục bỏ phiếu bầu cử HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2017-2022.

6. Đại hội tiến hành biểu quyết đối với những vấn đề sau:

* Ông Nguyễn Thành Biên, Chủ tịch HĐQT, chủ tọa Đại hội lần lượt nêu các vấn đề xin ý kiến biểu quyết của Đại hội. Các nội dung được Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ cụ thể như sau:

7. Thông qua báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017.

*Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016 với các chỉ tiêu chính như sau:

Kết quả kinh doanh:

- Tổng doanh thu: 368,775 tỷ/300,296 tỷ đạt 122,8% kế hoạch năm. So với cùng kỳ năm 2015: 368,775 tỷ/ 238,390 tỷ tăng 154,7%.

Trong đó: + Doanh thu ngoài TKV; 340,069 tỷ bằng 92,2%.

+ Doanh thu trong TKV: 28,706 tỷ bằng 7,8%.

- Lợi nhuận đạt: 6,85/7,5 tỷ đạt 91,34% kế hoạch.

- Chi trả cổ tức: 7% năm (theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên ngày 02/4/2016).

- Lao động bình quân/ năm: 356 người/400 người bằng 89%.

- Thu nhập bình quân: 7.500.000 đồng/người/tháng.

- Thực hiện tốt công tác quản trị chi phí bảo toàn vốn và các khoản giao nộp Nhà nước và cấp trên theo quy định.

- Chăm lo ổn định đời sống, tinh thần, vật chất cho người lao động

*** Các chỉ tiêu hiện vật:**

TT	Chỉ tiêu	Đơn	KH	TH	TH	Tỷ lệ
----	----------	-----	----	----	----	-------

		vị tính	2016	2016	cùng kỳ	%
1	2	3	4	5	6	7= 5/4
I	Các chỉ tiêu chủ yếu					
1	Sửa chữa thiết bị xe, máy					
	Sửa chữa động cơ các loại	Cái	416	298	399	72,0
	Sửa chữa biến thế dầu + khô	Cái	15	15	18	100,0
	Sửa chữa biến thế phòng nổ	Cái	10	10	12	100,0
2	Chế tạo thiết bị					
	Biến thế dầu các loại dưới 110kV	Cái	25	12	13	48,0
	Biến thế dầu điện áp 110kV	Cái	18	25	14	139,0
	Trạm biến áp di động phòng nổ	Trạm	38	01	13	3,0
	Trạm trọn bộ kiểu kios	Trạm	05	01	1	20,0
	Attomat phòng nổ, khởi động từ	Cái	380	8	200	2,0
	Biến thế khoan, chiếu sáng phòng nổ	Cái	60	4	40	7,0
	Máy hàn kiểu kín, hở	Cái	13	06	7	46,0
	Tủ điện cao, hạ thế, đo đếm ĐN	Cái	20	06	0	30,0
	Tủ biến tần, tủ khởi động mềm p/nổ	Cái	22	6	15	27,0
	Câu dao, cầu chì các loại	Bộ	10	0	28	0
	Quạt gió lò + giảm thanh PN	Cái	60	02	26	3,0
3	Chế tạo phụ tùng					
	Chôi than điện	Viên	20.000	14.026	21.278	70,0
	Joong + đệm múp nối các loại	Cái	27.500	2.007	58.639	7,0
	Cao su vá cáp	Kg	2.500	1.810	3.345	72,0
4	Xây lắp công trình điện	Tr.đ	4.000	163	3.446	4,0
5	Thí nghiệm hiệu chỉnh điện	Tr.đ	2.500	2.613	2.773	104,5

8. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2017	Ghi chú
I	Các chỉ tiêu chủ yếu			
1	Sửa chữa thiết bị xe máy:			
	Sửa chữa động cơ các loại	Cái	403	
	Sửa chữa biến thế dầu + khô	Cái	14	
	Sửa chữa biến thế phòng nổ	Cái	10	
2	Chế tạo thiết bị			
	Biến thế các loại dưới 110kV	Cái	12	
	Biến thế dầu điện áp 110kV	Cái	36	
	Trạm biến áp di động phòng nổ	Trạm	12	
	Trạm trọn bộ kiểu kios	Trạm	06	
	Áp tô mát phòng nổ	Cái	110	

	Khởi động từ phòng nổ	Cái	160	
	Biến thế chiếu sáng phòng nổ	Cái	20	
	Biến thế khoan phòng nổ	Cái	20	
	Máy hàn kiểu kín, hở	Cái	10	
	Tủ điện cao, hạ thế, đo đếm điện năng	Cái	10	
	Tủ biến tần phòng nổ	Cái	12	
	Tủ khởi động mềm phòng nổ	Cái	08	
	Cầu dao, cầu chì các loại	Bộ	10	
	Quạt gió lò phòng nổ + giảm thanh	Cái	40	
3	Chế tạo phụ tùng:			
	Chổi than điện	Viên	1.000	
	Joong + đệm múp nối các loại	Cái	400.000	
	Cao su vá cáp	Kg	2.700	
4	Xây lắp công trình điện	Tr.đ	1.500	
5	Thí nghiệm hiệu chỉnh điện	Tr.đ	2.500	
II	Tổng doanh thu	Tr.đ	456.609	
	- Bán trong TKV	Tr.đ	33.500	
	- Bán ngoài TKV	Tr.đ	423.109	
III	Lợi nhuận	Tr.đ	9.700	
IV	Lao động			
	- Lao động bình quân trong danh sách	Người	379	
	- Tổng quỹ lương	1.000 đ	37.360.000	
	- Thu nhập bình quân người/tháng	1.000 đ	8.214	
V	Chi cố tức		Từ 7% trở lên	

9. Các hạng mục đầu tư 2017 – 2018 như sau:

TT	Tên chỉ tiêu	SL	Giá trị (Triệu VND)
1	Xây dựng nhà xưởng, diện tích: 6.060m ² . Việc đầu tư xây dựng nhà xưởng được HĐQT Công ty lập F/S Dự án đầu tư và phê duyệt.	01	60.000
2	Mua sắm, lắp đặt cầu trục: -2 cái x 140T -1 cái x 100T -2 cái x 30T -1 cái x 50T -1 cái x 15T	07/5 loại	30.000
3	Mua xe đệm khí vận chuyển	01	3.500
4	Mua máy quần dây trục đứng: 20 - 25T	02	9.000
5	Mua máy quần dây trục ngang: 10 - 25T	05	8.000

6	Mua máy lọc dầu 6000 l/h	02	5.000
7	Mua máy hút chân không	01	2.000
8	Mua lò sấy	02	15.000
9	Mua hệ thống thiết bị thí nghiệm	01	70.000
10	Lắp đặt hệ thống xử lý không khí	01	15.000
11	Lắp đặt hệ thống khí nén và nước	01	10.000
12	Mua dây truyền cắt tôn tự động	01	40.000
13	Mua chuyển giao công nghệ chế tạo máy biến áp 220KV	01	24.500
	Cộng:		292.000,0

3. Nguồn vốn dự kiến:

TT	Nguồn vốn	Thành tiền (Triệu VND)
1	Vốn tự có	31.070,9
2	Vốn khoa học kỹ thuật	60.000
3	Vốn phát hành cổ phiếu năm 2017 (nâng vốn điều lệ VEE từ 51 tỷ VND lên 102 tỷ VND)	51.929,1
4	Vốn vay tín dụng	150.000
	Cộng	292.000,0

DHĐCĐ ủy quyền và giao cho Chủ tịch HĐQT Công ty chỉ đạo tiến hành các thủ tục, thực hiện việc đầu tư máy móc, thiết bị và đầu tư xây dựng nhà xưởng phù hợp với từng giai đoạn theo quy định của pháp luật, điều lệ công ty và các quy chế đầu tư thiết bị, quy chế xây dựng của công ty đồng thời cần đổi các nguồn vốn đầu tư (vốn tự có, vốn chào bán cổ phiếu, vốn vay) để đầu tư đảm bảo lợi ích của công ty và cổ đông.

DHĐCĐ biểu quyết thông qua với kết quả như sau:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần	Tỷ lệ % biểu quyết tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Đồng ý	4.616.184	100%
Không đồng ý	0	0
Không có ý kiến	0	0

10. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH PKF Việt Nam

- Báo cáo tài chính năm 2016 đã được Công ty TNHH PKF Việt Nam tiến hành kiểm toán theo đúng chuẩn mực quy định, được Ban Kiểm soát Công ty kiểm tra và đã được Công ty Cổ phần Thiết bị điện Cẩm Phả công bố theo quy định đồng thời được đăng tải trên website: <http://www.vee-vinacomin.com.vn> bao gồm:

- Báo cáo của Ban Giám đốc;
- Báo cáo kiểm toán;
- Bảng cân đối kế toán;

- Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh;
- Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ;
- Thuyết minh Báo cáo tài chính.

DHĐCĐ biểu quyết thông qua với kết quả như sau:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần	Tỷ lệ % biểu quyết tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Đồng ý	4.616.184	100%
Không đồng ý	0	0
Không có ý kiến	0	0

11. Thông qua Phương án phân chia lợi nhuận, trích lập các quỹ và cổ tức năm 2016

TT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ	Số tiền (đồng)	Ghi chú
1	Tổng lợi nhuận trước thuế		6.850.537.170	
2	Thuế TNDN		1.548.635.591	
3	Lợi nhuận sau thuế		5.301.901.579	
4	Chia cổ tức bằng tiền	7%	3.565.037.000	
5	Lợi nhuận còn lại (3- 4)		1.736.864.579	
5.1	Trích bổ sung quỹ ĐTPPTSX	30%	521.059.374	
6	Lợi nhuận sau khi trích quỹ ĐTPPTSX (5-5.1)		1.215.805.205	
6.1	Trích quỹ khen thưởng	30%	364.741.562	
6.2	Trích quỹ phúc lợi	70%	851.063.643	

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền và giao cho HĐQT công ty thực hiện việc chi trả cổ tức năm 2016 cho cổ đông theo quy định của pháp luật và điều lệ công ty.

DHĐCĐ biểu quyết thông qua với kết quả như sau:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần	Tỷ lệ % biểu quyết tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Đồng ý	4.616.184	100%
Không đồng ý	0	0
Không có ý kiến	0	0

12. Thông qua Báo cáo chi trả thù lao của thành viên HĐQT, Ban kiểm soát năm 2016 và Kế hoạch chi trả thù lao của thành viên HĐQT, Ban kiểm soát năm 2017.

Chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2016:

Thành viên	Nội dung	Số tiền (đồng)
Chủ tịch HĐQT	26.000.000 đồng x 20% x 12 tháng x 1 người	62.400.000
Thành viên HĐQT	23.000.000 đồng x 20% x 12 tháng x 4 người	220.800.000
Trưởng BKS	23.000.000 đồng x 20% x 12 tháng x 1 người	27.600.000
Từ tháng 07/2016 đến 12/2017 trả lương chuyên trách Trưởng Ban Kiểm soát		
Thành viên BKS	21.000.000 đồng x 10 % x 12 tháng x 2 người	50.400.000
Tổng cộng		361.200.000

- Phương án chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2017:

Thành viên	Nội dung	Số tiền (đồng)
Chủ tịch HĐQT	26.000.000 đồng x 20% x 12 tháng x 1 người	62.400.000
Thành viên HĐQT	23.000.000 đồng x 20% x 12 tháng x 4 người	220.800.000
Trưởng BKS	23.000.000 đồng x 20% x 12 tháng x 1 người	55.200.000
Thành viên BKS	21.000.000 đồng x 10 % x 12 tháng x 2 người	50.400.000
Tổng cộng		388.800.000

Hạch toán: Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát hạch toán vào giá thành hoặc chi phí kinh doanh của Công ty, không hạch toán vào quỹ tiền lương của Công ty.

ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua với kết quả như sau:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần	Tỷ lệ % biểu quyết tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Đồng ý	4.616.184	100%
Không đồng ý	0	0
Không có ý kiến	0	0

13. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2016.

Nội dung chi tiết theo báo cáo về tình hình hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2016 đã được gửi cho các cổ đông/người đại diện cổ đông tham dự Đại hội.

ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua với kết quả như sau:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần	Tỷ lệ % biểu quyết tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Đồng ý	4.616.184	100%
Không đồng ý	0	0
Không có ý kiến	0	0

14. Thông qua Báo cáo hoạt động Ban Kiểm soát năm 2016.

- Nội dung chi tiết theo báo cáo về tình hình hoạt động của Ban kiểm soát năm 2016 đã được gửi cho các cổ đông/người đại diện cổ đông tham dự Đại hội.

- ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua với kết quả như sau:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần	Tỷ lệ % biểu quyết tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Đồng ý	4.616.184	100%
Không đồng ý	0	0
Không có ý kiến	0	0

15. Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán BCTC năm 2017

Trên cơ sở đánh giá năng lực kiểm toán và các tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán như tờ trình, ĐHĐCĐ thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán BDO là đơn vị thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017 và soát xét các báo cáo tài chính quý (nếu cần thiết theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước).

Trong trường hợp không thống nhất được với Công ty TNHH kiểm toán BDO về tiền

độ và mức phí kiểm toán, kính trình ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT lựa chọn trong số công ty kiểm toán còn lại trong Danh sách Công ty kiểm toán độc lập được chấp thuận của UBCKNN để tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017 và soát xét các báo cáo tài chính quý (nếu cần thiết theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước).

ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua với kết quả như sau:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần	Tỷ lệ % biểu quyết tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Đồng ý	4.616.184	100%
Không đồng ý	0	0
Không có ý kiến	0	0

16. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ hoạt động của Công ty.

Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty theo Luật doanh nghiệp 2014 (toàn văn các nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ theo Tờ trình số 626/2017/TTr- ĐHĐCĐ, ngày 30/3/2017.

ĐHĐCĐ thống nhất thông qua các nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty theo Tờ trình, giao cho chủ tịch HĐQT công ty ký ban hành Điều lệ.

ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua với kết quả như sau:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần	Tỷ lệ % biểu quyết tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Đồng ý	4.616.184	100%
Không đồng ý	0	0
Không có ý kiến	0	0

17. Thông qua Phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ của công ty

Đại hội đồng cổ đông thông qua Phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ của công ty. Phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu chi tiết theo Tờ trình ĐHĐCĐ của Hội đồng quản trị số 627/2017/TTR – ĐHĐCĐ ngày 30/3/2017.

ĐHĐCĐ đã nhất trí thông qua phương án chào bán cổ phiếu với kết quả như sau:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần	Tỷ lệ % biểu quyết tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Đồng ý	4.616.184	100%
Không đồng ý	0	0
Không có ý kiến	0	0

18. Thông qua kết quả bầu HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2017-2022

Ông Nguyễn Văn Dũng – Trưởng ban kiểm phiếu thông qua kết quả bầu HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2017-2022 như sau:

* Kết quả kiểm phiếu bầu HĐQT:

STT	Họ tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ
1.	Ông Nguyễn Thành Biên	4.616.184	100%
2.	Ông Nguyễn Trọng Hùng	4.616.184	100%
3.	Bà Nguyễn Thị Nhung	4.616.184	100%

4.	Ông Nguyễn Sơn Tùng	4.616.184	100%
5.	Ông Vương Hải Sơn	4.616.184	100%

Kết quả kiểm phiếu bầu BKS:

STT	Họ tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ
1.	Bà Đoàn Thị Hằng	4.614.261	99,96%
2.	Ông Phạm Xuân Phong	4.606.261	99,85%
3.	Bà Đinh Thị Thúy Thanh	4.609.184	99,85%

Căn cứ vào kết quả kiểm phiếu bầu cử HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2017-2022 và Quy chế bầu cử được ĐHĐCĐ thông qua, các Ông/ Bà sau đã trúng cử vào HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2017-2022:

*** Hội đồng quản trị:**

STT	Họ tên
1	Ông Nguyễn Thành Biên
2	Ông Nguyễn Trọng Hùng
3	Bà Nguyễn Thị Nhung
4	Ông Nguyễn Sơn Tùng
5	Ông Vương Hải Sơn

*** Ban kiểm soát:**

STT	Họ tên
1.	Bà Đoàn Thị Hằng
2.	Ông Phạm Xuân Phong
3.	Bà Đinh Thị Thúy Thanh

19. Thông qua nội dung ủy quyền của ĐHĐCĐ

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT quyết định một số vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông như sau:

Quyết định cơ cấu tổ chức và quy chế hoạt động của công ty, biên chế nhân sự, quỹ lương, thưởng của Công ty năm 2017;

Lựa chọn đối tác và quyết định hình thức hợp tác, liên doanh, liên kết; Quyết định phương án xây dựng cơ sở vật chất và trang bị kỹ thuật; định hướng phát triển Công ty trong năm 2017;

Quyết định đầu tư góp vốn; Quyết định việc huy động vốn phục vụ hoạt động kinh doanh của Công ty.

ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua với kết quả như sau:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần	Tỷ lệ % biểu quyết tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Đồng ý	4.616.184	100%
Không đồng ý	0	0
Không có ý kiến	0	0

III. PHẦN THỨ BA - THÔNG QUA BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI

Ông Bùi Mạnh Đông - Trưởng Ban thư ký đọc Biên bản Đại hội đồng cổ đông và dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.

Đại hội biểu quyết và nhất trí thông qua toàn văn Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng thường niên năm 2017 với tỷ lệ biểu quyết tán thành 4.616.184 cổ phần đạt 100 % cổ đông tham dự Đại hội có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Đại hội kết thúc vào 12 giờ 30 phút cùng ngày.

Biên bản này được lập thành 03 (ba) bản và được Ban Thư ký đọc lại trước Đại hội.

Nơi nhận:

- UBCKNN (để báo cáo);
- Sở GD&ĐT HN (để báo cáo);
- Các TV HĐQT, BKS, BGD;
- Website công ty;
- Lưu HC.

TRƯỞNG BAN THƯ KÝ



BÙI MẠNH ĐÔNG

CHỦ TỌA



NGUYỄN THÀNH BIÊN